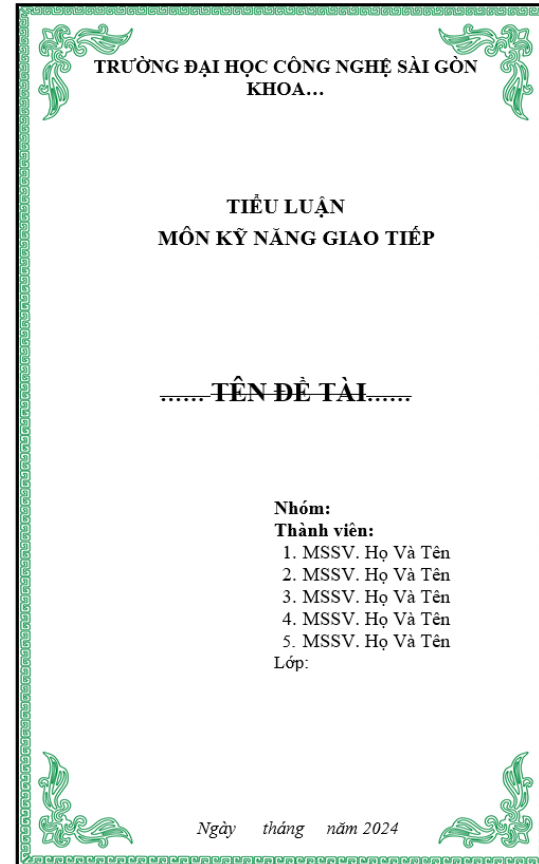


# HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY BÁO CÁO

| HƯỚNG DẪN   | MINH HỌA   |
|---|--|
| <p><b>Bìa báo cáo</b></p> <p>- Sử dụng giấy cứng, phải có các thông tin: <i>tên trường, khoa, môn, tên đề tài</i> (IN HOA, ĐẬM).</p> <p>- Nhóm và thành viên nhóm ghi rõ các thông tin và ghi theo thứ tự như sau:</p> <p>Stt. Mssv_Họ và Tên_Lớp (in Hoa chữ cái đầu trong họ tên)</p> <p>Vd:</p> <p><b>Nhóm: 5</b></p> <p>1. DH0123456789_Nguyễn Văn An</p> <p>2. ...</p> <p>- Nếu các hàn viên chung lớp thì chỉ cần ghi 1 lần ở dòng cuối sau họ tên.</p> <p>Vd:</p> <p><b>Lớp: DH20_TH11</b></p> | <p>(xem thêm mẫu bìa)</p>  |

|   |   |
|---|---|
| <p><b>Mục lục</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Font chữ: in thường, font chữ Times New Roman, khoảng cách giữa 2 dòng: 1.5 line. Văn bản canh đều lề bên trái, bên phải.</li> <li>– Đặt đề mục: theo định dạng: <ul style="list-style-type: none"> <li>1. ....</li> <li>1.1. ....</li> <li>1.1.1. ....</li> </ul> (Không phân cấp đề mục thấp ở mức 1.1.1.1 ) </li> </ul> | <p style="text-align: center;"><b>MỤC LỤC</b></p> <p>1. Đặt vấn đề.....</p> <p>2. Kết quả nghiên cứu (Nội dung nghiên cứu).....</p> <p>2.1.1 .....<br/>2.1.2.....<br/>2.1.3.....</p> <p>...</p> <p>3. Kết luận .....</p> <p>Tài liệu tham khảo</p>  |
| <p><b>Tiêu đề bài báo cáo</b> viết bằng tiếng việt và tiếng anh (chữ IN HOA, <b>đậm</b>, cỡ chữ 14)</p>   | <p style="text-align: center;"><b>CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CHỌN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN CỦA SINH VIÊN</b></p> <p style="text-align: center;"><b>FACTORS AFFECTING STUDENTS' DECISION TO CHOOSE SAIGON UNIVERSITY OF TECHNOLOGY</b></p>   |
| <p><b>Thông tin tác giả:</b><br/> <b>Họ tên tác giả<sup>1</sup>, Họ tên tác giả<sup>2</sup> và Họ tên tác giả<sup>3</sup></b> (chữ thường, in <b>đậm</b>)</p> <p><i>Tác giả liên hệ:</i><br/> <sup>1</sup>Họ tên,, MSSV, Email (chữ thường, in nghiêng)<br/> <sup>2</sup>Họ tên,, MSSV, Email (chữ thường, in nghiêng)<br/> <sup>3</sup>Họ tên,, MSSV, Email (chữ thường, in nghiêng)</p> | <p><b>Nguyễn Văn A<sup>1</sup>, Phạm Văn B<sup>2</sup> và Trần Văn C<sup>3</sup></b></p> <p><i>Tác giả liên hệ:</i><br/> <sup>1</sup>Nguyễn Văn An, DH0998797, Email: nva@dthu.edu.vn<br/> <sup>2</sup>Nguyễn Văn Bình, DH0998798, Email: nvb@dthu.edu.vn<br/> <sup>3</sup>Nguyễn Văn Minh, DH0998799, Email: nvc@dthu.edu.vn</p> |

|   |   |
|---|---|
| <p><b>Tóm tắt (Tiếng Việt)</b></p> <p><i>Tóm tắt thể hiện được nội dung báo cáo và các kết quả chính của báo cáo. Tóm tắt thể hiện các dung sau: Mục tiêu, phương pháp và kết quả nghiên cứu.</i></p> <p><i>Dài không quá 300 từ, cỡ chữ 13-14, in nghiêng.</i></p> | <p><b>Tóm tắt</b></p> <p><i>Mục đích của nghiên cứu này nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn của sinh viên. Dữ liệu được thu thập từ 456 sinh viên đang học tại Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn. Phương pháp thống kê mô tả, đánh giá độ tin cậy thang đo, phân tích nhân tố khám phá và phân tích hồi quy tuyến tính bội được sử dụng để phân tích dữ liệu. Kết quả cho thấy có tám nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn của sinh viên bao gồm: Danh tiếng nhà trường, chương trình đào tạo, chính sách hỗ trợ và cơ hội liên thông, cơ hội việc làm, cơ sở vật chất, truyền thông, các hoạt động ngoại khoá, chi phí. Kết quả nghiên cứu này là cơ sở để nhà trường có thể đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và công tác tuyển sinh trong tương lai.</i></p> |
| <p><b>Từ khóa (tiếng Việt):</b> <i>Từ 4 đến 6 từ khóa, viết hoa chữ cái đầu, xếp theo thứ tự ABC chữ cái đầu, phân cách các từ khóa bằng dấu phẩy (,), in nghiêng.</i></p>  | <p><b>Từ khóa:</b> <i>Quyết định chọn trường, Đại học, Sinh viên, Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.</i></p>   |
| <p><b>Tóm tắt (Tiếng Anh)</b></p> <p><i>Tóm tắt thể hiện được nội dung báo cáo và các kết quả chính của báo cáo. Tóm tắt thể hiện các dung sau: Mục tiêu, phương pháp và kết quả nghiên cứu.</i></p> <p><i>Dài không quá 300 từ, cỡ chữ 13-14, in nghiêng.</i></p>  | <p><b>Abstract</b></p> <p><i>The purpose of this study is to analyze the factors affecting students' decision to choose Saigon University of Technology. Data were collected from 456 students studying at Saigon University of Technology. Descriptive statistics, scale reliability assessment, exploratory factor analysis and multiple linear regression analysis were used to analyze the data. The results showed that there are eight factors affecting students' decision to choose Saigon University of Technology, including: School reputation, training program, support policy and transfer opportunities, job opportunities, facilities, communication, extracurricular activities, and costs. The results of this study are the basis for the school to propose some orientations and solutions to improve service quality and enrollment in the future.</i></p>             |
| <p><b>Từ khóa (tiếng Anh):</b> <i>Từ 4 đến 6 từ khóa, viết hoa chữ cái đầu, xếp theo thứ tự ABC chữ cái đầu, phân cách các từ khóa bằng dấu phẩy (,), in nghiêng.</i></p>   | <p><b>Keywords:</b> <i>Decision to choose university, student, Saigon University of Technology.</i></p>   |

### **Phần nội dung báo cáo**

- Nội dung bài tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, in 1 mặt, có số trang, căn lề trái 3 cm, phải 2 cm, trên 2 cm, dưới 2 cm. Tiểu luận dài khoảng 9000 – 10.000 từ, không bao gồm bảng, hình, tài liệu tham khảo, mục lục.

- Phần nội dung dùng phông chữ *Times New Roman*, cỡ chữ 13 hoặc 14, cách dòng 1.5 line. Dòng đầu tiên của mỗi đoạn thụt vào 1 tab bằng 1.27 cm. Canh lề thẳng đều hai bên.

- **Nội dung bài báo cáo** gồm có các mục sau:


1. Đặt vấn đề;
2. Nội dung nghiên cứu
3. Kết luận được trình bày theo thứ tự như bên dưới.

#### **1. Đặt vấn đề (chữ thường, in đậm)**

#### **1. Đặt vấn đề**

Hiện nay, quá trình học tập của sinh viên luôn gắn liền với hệ thống quản lý đào tạo tin chỉ như: Đăng kí học phần chính quy; đăng kí học phần học lại, học cải thiện điểm; thời khóa biểu cá nhân; hủy môn; đăng kí học môn thay thế; đăng kí mở lớp riêng; lịch thi, hoãn thi; các công tác liên quan đến thi hết môn; cách tính điểm học tập; hoàn thành chương trình học; đăng kí

| <p><b>2. Kết quả nghiên cứu hay nội dung nghiên cứu (chữ thường, in đậm)</b></p> <p><b>2.1. Đề mục cấp 2 (chữ thường, in đậm)</b></p> <p><b>2.1.1. Đề mục cấp 3 (chữ thường, in đậm)</b></p> <p><i>a. Đề mục cấp 4 (chữ thường, in nghiêng)</i></p> | <p><b>2. Nội dung nghiên cứu</b></p> <p><b>2.1. Tổng quan về sự tham gia học tập của sinh viên</b></p> <p>Được xem xét như là một cấu trúc thiết yếu liên quan đến thành công trong học tập [2], [5], [6], sự tham gia học tập của sinh viên là một chủ đề nghiên cứu quan trọng trong lĩnh vực giáo dục và đã nhận được sự quan tâm của rất nhiều nhà nghiên cứu. Sự tham gia học tập của người học đã trở thành tâm điểm trong các nỗ lực tăng cường chất lượng dạy và học. Trong bối cảnh hiện nay của giáo dục đại học, sự tham gia học tập đóng vai</p> |             |             |             |        |   |   |        |   |   |        |   |   |
|---|--|-------------|-------------|-------------|--------|---|---|--------|---|---|--------|---|---|
| <p>- <b>Tiêu đề của bảng</b> đặt trên đầu bảng, chữ thường, in đậm, canh giữa</p> <p>- Ghi rõ nguồn của bảng.</p>   | <p><b>Bảng 1. Tiêu đề của bảng đặt trên đầu bảng (chữ thường, in đậm, canh giữa)</b></p> <table><tr><th>Tiêu đề cột</th><th>Tiêu đề cột</th><th>Tiêu đề cột</th></tr><tr><td>Dòng 1</td><td>1</td><td>2</td></tr><tr><td>Dòng 2</td><td>3</td><td>4</td></tr><tr><td>Dòng 3</td><td>5</td><td>6</td></tr></table>  | Tiêu đề cột | Tiêu đề cột | Tiêu đề cột | Dòng 1 | 1 | 2 | Dòng 2 | 3 | 4 | Dòng 3 | 5 | 6 |
| Tiêu đề cột   | Tiêu đề cột  | Tiêu đề cột |             |             |        |   |   |        |   |   |        |   |   |
| Dòng 1  | 1  | 2           |             |             |        |   |   |        |   |   |        |   |   |
| Dòng 2  | 3  | 4           |             |             |        |   |   |        |   |   |        |   |   |
| Dòng 3  | 5  | 6           |             |             |        |   |   |        |   |   |        |   |   |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả các hình vẽ, hình chụp, hộp, sơ đồ, biểu đồ, bản đồ... được gọi chung là hình, được canh giữa và đặt ở vị trí ngay sau phần nội dung đề cập đến chúng.</li> <li>- <b>Tiêu đề của hình</b> phải được đặt bên dưới hình chữ thường, in đậm, canh giữa.</li> <li>- Ghi rõ nguồn hình ảnh.</li> </ul> |  <p><b>Hình 1. Tiêu đề của hình đặt bên dưới hình (chữ thường, in đậm, canh giữa)</b></p>  |
| <p><b>3. Kết luận</b></p> <p>Từ 800-1000 từ (khoảng 1 trang A4)</p>   |   |
| <p><b>TÀI LIỆU THAM KHẢO (CHỮ IN HOA, IN ĐẬM):</b></p> <p>Nhóm tìm ít nhất <b>20</b> tài liệu tham khảo, cách trình bày như sau:</p> <p>[stt] Họ tên tác giả ghi đầy đủ, (Năm xuất bản), <i>Tên tựa sách (in nghiêng)</i>, Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.</p>  | <p style="text-align: center;"><b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b></p> <p>[1] Nguyễn Văn An. (2015). <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học</i>. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.</p> <p>[2] Inkson, K., Kolb, D., &amp; Trần, T. B. (2015), <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học</i>, Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.</p> <p>....</p> <p>[20] .....</p> |

❖ **Hướng dẫn trình bày, tìm tài liệu tham khảo:**

- Tìm ít nhất 20 tài liệu tham khảo: Bài báo khoa học, sách tiếng Việt hoặc tiếng Anh
- Có link tham khảo và file đính kèm minh chứng cho tài liệu đã tham khảo
- Nguồn tìm tài liệu: Google Scholar, ScienceDirect, ProQuest, Springer Link...
- Sử dụng từ khóa để tìm tài liệu: *communication skill, training communication skill, development communication skill, practise communication skill...*

**Trình bày tài liệu tham khảo (Theo chuẩn APA 7) như sau:**

[stt] **Tác giả, A. (Năm). Tựa đề (lần tái bản). Tên nhà xuất bản.**

Ví dụ:

[1] **Inkson, K., & Kolb, D. (2012), *Development communication skill* (3), Pearson.**

[2] ....

...

[20] ...

Giải thích:

- Số thứ tự tài liệu: [1]
- Những tác giả: **Kerr Inkson và Dahl Kolb**
- Xuất bản: **2012, tái bản lần thứ 3**
- Tựa đề: ***Development communication skill***
- Nhà xuất bản: **Pearson**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO (IN HOA, ĐẬM)**

[1] Hoàng Anh, Nguyễn Thanh Bình & Vũ Kim Thanh. (2004). *Giáo trình Tâm lý học giao tiếp*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.

[2] Chu Văn Đức. (2005). *Giáo trình kỹ năng giao tiếp*. Nhà xuất bản Hà Nội.

[3] Nguyễn Văn Lữ & Trần Thị Tuyết Hoa. (2009). *Giáo trình giao tiếp với trẻ em*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

[4] Trần Quốc Thành, Nguyễn Đức Sơn, Nguyễn Thị Huệ, Hoàng Anh Phước, Vũ Thị Ngọc Tú & Vũ Thị Hải Thiện. (2021). *Giao tiếp sư phạm*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

[5] Frederick J Gravetter, Lori-Ann B. Forzano (2003), *Research Methods for the Behavioral Sciences*, Thomson Publishing House

[6] Swick, K. J., & Bailey, L. B. (2004). Communicating Effectively with Parents and Families Who Are Homeless. *Early Childhood Education Journal*, 32(3), 211–215. <https://doi.org/10.1023/B:ECEJ.0000048975.59024.c4>

[7] .....

[8] .....

.....

[20] .....

❖ **Hướng dẫn trình bày, tìm tài liệu tham khảo:**

- Tìm ít nhất 20 tài liệu tham khảo: Bài báo khoa học, sách tiếng Việt hoặc tiếng Anh
- Có link tham khảo và file đính kèm minh chứng cho tài liệu đã tham khảo
- Nguồn tìm tài liệu: Google Scholar, ScienceDirect, ProQuest, Springer Link...
- Sử dụng từ khóa để tìm tài liệu: *communication skill, training communication skill, development communication skill, practise communication skill...*

**Trình bày tài liệu tham khảo (Theo chuẩn APA 7) như sau:**

[stt] **Tác giả, A. (Năm).** *Tựa đề (lần tái bản).* **Tên nhà xuất bản.**

Ví dụ:

[1] **Inkson, K., & Kolb, D. (2012),** *Development communication skill (3),* **Peason.**

[2] ....

...

[20] ...

Giải thích:

- Số thứ tự tài liệu: [1]
- Những tác giả: **Kerr Inkson và Dahl Kolb**
- Xuất bản: **2012, tái bản lần thứ 3**
- Tựa đề: ***Development communication skill***
- Nhà xuất bản: **Pearson**